

KINH BẢO VÂN

QUYỂN 7

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là chánh mạng. Những gì là mười? Đó là:

1. Tâm không dua nịnh, quanh co.
2. Không nên bên ngoài cố hiện tướng oai nghi để cầu lợi dưỡng.
3. Không nên tạo sự khen chê, đề cao mình khác với đại chúng.
4. Không nên bên ngoài che giấu năm dục mà tâm cầu lợi dưỡng.
5. Không giữ lấy tài sản phi pháp.
6. Không cất giữ tài sản không thanh tịnh.
7. Không tham đắm lợi dưỡng.
8. Không nhiễm nơi lợi dưỡng.
9. Phải luôn biết đủ.
10. Đối với lợi lạc đúng như pháp luôn sinh tâm biết đủ.

Thế nào là Bồ-tát tâm không dua nịnh, quanh co? Tức không vì lợi dưỡng mà khiến thân, khẩu, ý phải khi dối, quanh co.

Thế nào là thân dua nịnh, dối trá? Bồ-tát chẳng vì gặp các thí chủ mà giả hiện bày các oai nghi. Hiện bày oai nghi ra sao? Như lúc gặp thí chủ thì mắt nhìn xuống thấp, bước đi chậm rãi như mèo rình chuột. Đó gọi là thân dua nịnh, dối trá. Thế nào là khẩu dua nịnh, dối trá? Bồ-tát không vì lợi dưỡng mà tạo lời nói mềm mỏng, lời nói ưu ái, lời nói nhẹ nhàng, lời nói dua theo chỗ yêu thích của kẻ khác, lời nói dua theo ý nghĩ của kẻ khác. Những thứ lời nói như thế thấy đều không nên hiện bày. Thế nào là ý dua nịnh, dối trá? Tức miệng nói biết đủ mà tâm thì tham đắm. Phật dạy: “Lửa thiêu đốt từ bên trong”, tức miệng nói biết đủ mà tâm luôn tham cầu đắm nhiễm. Nếu không như vậy, gọi là không dua nịnh, dối trá.

Thế nào là không nên bên ngoài cố hiện bày tướng mạo oai nghi? Bồ-tát không do khi thấy các thí chủ mà tạo các tướng mạo oai nghi. “Tôi nay y phục, bình bát, thuốc thang đồ đồ nằm đều thiếu, cũ, hư... Bồ-tát chẳng vì gặp các thí chủ mà nói như thế.

Thế nào là không nên tạo sự khen chê, đề cao mình, khác với đại chúng? Bồ-tát trọn không nên nói: “Có thí chủ kia cho tôi vật này, vì thương xót nên thọ nhận. Tôi nay trì giới thanh tịnh, đa văn đầy đủ, ít ham muốn, nên các thí chủ tín tâm đều ưa thích cung cấp cúng dường.” Không nói những lời như vậy gọi là không tạo sự khen chê để tự đề cao mình.

Thế nào gọi là không nên bên ngoài che giấu năm dục mà tâm thì cầu lợi dưỡng? Bồ-tát hoàn toàn không nên bên ngoài hiện bày đủ các hạnh khổ mà chính là cầu của cải, lợi dưỡng. Đối với lợi dưỡng của kẻ khác không ôm lòng ganh ghét, cũng không buồn phiền, bức tức. Đó gọi là không nên bên ngoài che giấu năm dục mà tâm cầu lợi dưỡng.

Thế nào gọi là không giữ lấy tài sản phi pháp? Không nên cần nhẹ, đong thiếu, lừa dối kẻ khác để nhận lấy tài sản. Bồ-tát hoàn toàn không lừa dối, xâm đoạt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào là không giữ lấy tài sản không thanh tịnh? Như có người dâng cúng các vật dụng cho Tam bảo cùng cho cả đại chúng, những vật dụng như vậy đã giữ lấy để dùng riêng cho mình, thậm chí còn đem đổi chác, mua bán để kiếm lời, tăng thu nhập cho mình. Các vật như thế gọi là tài sản không thanh tịnh. Đại Bồ-tát nên xa lìa các vật như trên. Đó gọi là đời sống thanh tịnh. Bồ-tát nếu có được lợi dưỡng, không nên sinh tưởng đó là vật của mình. Của cải, lợi lộc quy về mình cũng không nên dấy khởi tưởng có thể đạt được, cũng không tạo tưởng tích tập, giữ gìn, luôn nhớ nghĩ để bố thí cho các Sa-môn, Bà-la-môn, cha mẹ, sư trưởng, quyến thuộc, những kẻ bần cùng, hành khất, luôn khởi tưởng ấy. Nếu lúc cần phải thọ thực thì nên cầu nhằm tăng thêm mạng sống. Đối với các vật ngon, lạ tâm không nhiễm đắm. Như khi không được cúng dường thì cũng chẳng buồn phiền, cũng không bực bội, chẳng nên khiến cho các thí chủ tín tâm kia sinh tâm bất tín. Nếu có được lợi dưỡng đúng như pháp thì nên chia cho chúng Tăng cùng thọ nhận. Người có thể làm được như vậy thì Phật cũng chấp thuận, các chúng Bồ-tát không hề chê trách, cũng được chư Thiên tán thán, các vị đồng phạm hạnh tâm không ty hiềm. Ở trong lợi dưỡng luôn sinh tâm biết đủ, nên lìa bỏ tà mạng. Thiện nam! Gồm đủ mười pháp như thế gọi là Bồ-tát có đời sống thanh tịnh.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là không chán mệt. Những gì là mười? Đó là:

1. Luôn vì chúng sinh nên ở lâu trong sinh tử, tâm không mệt chán.
2. Vì các chúng sinh nên có thể thọ nhận sinh tử.
3. Nói vô lượng khổ cũng không chán, mệt.
4. Vì người theo Thanh văn dẫn dạy tu pháp thiền, không sinh chán mệt.
5. Tâm luôn thận trọng.
6. Tu tập các pháp giác phần không sinh mệt, chán.
7. Hành trì đầy đủ pháp Bồ-đề chẳng sinh chán, mệt.
8. Tuy cầu đạt Niết-bàn nhưng không thủ chứng.
9. Dần dần tiến đến chỗ sâu rộng.
10. Đạt đến bờ giác ngộ.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp này gọi là Bồ-tát tâm không hề chán mệt.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là tùy thuận giáo pháp của Phật. Những gì là mười? Đó là:

1. Chẳng trụ nơi chốn phóng dật, trừ bỏ mọi phóng dật.
2. Khéo thâm giữ thân, cũng không khiến thân dấy khởi các lỗi lầm xấu ác.
3. Khéo thâm giữ miệng, cũng không khiến miệng phát khởi những lỗi lầm xấu ác.
4. Khéo thâm giữ tâm, cũng không khiến tâm sinh khởi các lỗi lầm ác xấu.
5. Sợ hãi khổ não nơi đời sau mà tu tập đầy đủ các pháp thiện.
6. Hành trì hết thảy các pháp thiện, đoạn trừ hết mọi pháp bất thiện.
7. Nêu bày tất cả pháp thiện, chê trách hết thảy pháp ác.
8. Chê trách hết thảy các nghiệp ác, tu tập tất cả các nghiệp thiện. Đối với pháp của Như Lai không nói về chỗ sút kém.
9. Diệt trừ hết thảy các thứ phiền não cấu uế.
10. Gìn giữ các giới pháp do Phật chế ra.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp này gọi là Bồ-tát tùy thuận giáo pháp của Như Lai.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là sắc diện luôn tươi vui, lìa mọi buồn

bực. Những gì là mười? Đó là:

1. Các căn tĩnh lặng.
2. Các căn thanh tịnh.
3. Các căn đầy đủ.
4. Các căn lia cấu uế.
5. Các căn bạch tịnh.
6. Trừ mọi não hại.
7. Diệt trừ các kết sử.
8. Khiến các kết sử không còn dấy khởi.
9. Trừ bỏ tâm hiểm hận.
10. Xa lia mọi giận dữ.

Bồ-tát Trừ Cái Chương bạch Phật:

–Thế Tôn! Như con lãnh hội điều Phật giảng nói thì các căn thanh tịnh nên sắc diện vui tươi. Do sắc diện vui tươi nên lia bỏ mọi thứ kết sử. Lia mọi kết sử nên không còn buồn bực.

Phật bảo:

–Này thiện nam! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói. Các căn thanh tịnh nên sắc diện vui tươi, trừ các kết sử nên lia mọi buồn bực.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, gọi là Bồ-tát sắc diện luôn tươi vui hòa hợp, lia mọi buồn bực.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là đa văn. Những gì là mười? Đó là:

1. Nhận biết đúng như thật về sinh tử như lửa cháy dữ dội.
2. Nhận biết đúng như thật về sân hận cháy bùng.
3. Nhận biết đúng như thật về vô minh tối tăm loạn động nơi sinh tử cháy bùng.
4. Nhận biết đúng như thật về tất cả các pháp hữu vi đều là vô thường.
5. Nhận biết đúng như thật về tất cả các pháp hữu vi đều là khổ.
6. Nhận biết đúng như thật về thế gian là không.
7. Nhận biết đúng như thật về tất cả pháp là vô ngã.
8. Nhận biết đúng như thật về tất cả chúng sinh tham vương nơi sự vui chơi hoan lạc.

9. Nhận biết đúng như thật về hết thảy các pháp từ nhân duyên sinh.

10. Nhận biết đúng như thật về Niết-bàn vắng lặng, chính là từ văn tuệ, tư tuệ mà đạt được chứ không phải chỉ là lời nói.

Nhận biết như vậy rồi, vì các chúng sinh nên phát khởi tâm đại Bi một cách sâu xa, dốc sức tu tập đầy đủ sự tinh tấn. Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, đó là Bồ-tát hành trì đa văn.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là hộ trì chánh pháp. Những gì là mười?

Đó là:

1. Lúc pháp sắp bị diệt có năm thứ ô trược xấu ác dấy khởi, chúng sinh phước mỏng phần nhiều tin theo tà đạo.

2. Đền trí tuệ sắp tắt, không có bậc đạo sư có thể thuyết giảng chánh pháp.

3. Các kinh điển lớn tuy chứa đựng những ý nghĩa sâu xa nhưng không người có khả năng lãnh hội, nêu giảng, cũng không có ai đọc tụng, thọ trì.

4. Bấy giờ Bồ-tát thấy chánh pháp bị hủy hoại, có thể tự thọ trì kinh tạng, tán thán,

đọc tụng, vì mọi người mà mở bày, chỉ dẫn, phân biệt, giải thích, thuyết giảng.

5. Trong số đó có người nghe rồi sinh tâm tin tưởng, vui thích, hoan hỷ, không vì của cải lợi lộc, chỉ nhằm được nghe pháp.

6. Đối với vị thuyết pháp sinh tưởng như Đức Thế Tôn.

7. Nơi pháp được nghe sinh tưởng như cam lồ.

8. Tạo tưởng bất tử như các thứ thuốc vi diệu.

9. Không tiếc thân mạng dốc cầu chánh pháp.

10. Nghe pháp rồi đều tinh tấn tu tập.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy gọi là Bồ-tát khéo có thể hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là bậc Pháp vương tử. Những gì là mười? Đó là:

1. Dùng các tướng để trang nghiêm nơi thân.

2. Các vẻ đẹp luôn như hoa tươi thắm.

3. Các căn đầy đủ không khuyết, giảm.

4. Pháp được Như Lai thân cận Bồ-tát cũng có thể gần gũi.

5. Nẻo hành đạo của Như Lai, Bồ-tát cũng có thể thuận hành.

6. Pháp được Như Lai biện giải, Bồ-tát cũng có thể biện giải thuận hợp.

7. Tạo mọi thành tựu đầy đủ cho các chúng sinh bị khổ não.

8. Khéo tu học về giới luật.

9. Ngày đêm siêng năng hành trì bốn tâm vô lượng.

10. Nơi thành trì Như Lai dừng lại, Bồ-tát cũng có thể an trụ trong ấy.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp này gọi là Bồ-tát hành trì theo bậc Pháp vương tử.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là vượt hơn pháp của Đế Thích, Hộ thế. Những gì là mười?

Đó là:

1. Tâm Bồ-đề không hề thoái chuyển.

2. Hết thấy chúng ma không thể quấy nhiễu.

3. Nơi trụ xứ của tất cả Phật gieo trồng thiện căn.

4. Có thể hội nhập nơi mọi pháp tạng sâu xa vi diệu.

5. Nơi tất cả các pháp đạt được trí bình đẳng.

6. Ở trong pháp Phật không tin theo kẻ khác.

7. Đạt được trí thanh tịnh.

8. Không chung với pháp của hàng Nhị thừa.

9. Trụ nơi pháp Nhẫn vô sinh.

10. Vượt qua pháp của hết thấy bậc Hộ thế.

Này thiện nam! Gồm đủ mười pháp này đó là Bồ-tát hành trì pháp vượt hơn hết thấy pháp của Đế Thích, Hộ thế.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là có thể nhận biết về căn tánh, về các thứ kết sử trong ngoài của chúng sinh. Những gì là mười? Đó là:

1. Hoặc các chúng sinh căn tánh tham dục, Bồ-tát có thể nhận biết đúng như thật.

2. Bồ-tát có thể nhận biết đúng như thật về các chúng sinh căn tánh sân hận.

3. Bồ-tát có thể nhận biết đúng như thật về các chúng sinh căn tánh ngu si.

4. Khéo nhận biết về các thứ phiền não thượng, trung, hạ.

5. Có thể nhận biết đúng như thật về căn tánh trong ngoài sai biệt của chúng sinh.

6. Có thể nhận biết đúng như thật về căn tánh thiện của chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

7. Có thể nhận biết đúng như thật về căn tánh cứng cõi của chúng sinh.

8. Có thể nhận biết đúng như thật về căn tánh lớn lao của chúng sinh.

9. Nhận biết đúng như thật về căn tánh xấu ác của chúng sinh.

10. Khéo nhận biết về một chúng sinh, cũng nhận biết về căn tánh của chúng sinh nơi tất cả thế giới.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy gọi là Bồ-tát khéo nhận biết về căn tánh, về các thứ kết sử trong ngoài.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là có thể thành tựu đầy đủ cho chúng sinh. Những gì là mười? Đó là:

1. Đối với các chúng sinh nên thấy thân Phật để được hóa độ, Bồ-tát liền hiện thân Phật.

2. Nên thấy thân Bồ-tát để được hóa độ, liền hiện thân Bồ-tát.

3. Nên thấy thân Duyên giác để được hóa độ, liền hiện thân Duyên giác.

4. Nên thấy thân Thanh văn để được hóa độ, liền hiện thân Thanh văn.

5. Cần thấy thân Đế Thích để được hóa độ, liền hiện thân Đế Thích.

6. Cần thấy thân ma để được hóa độ, liền hiện thân ma.

7. Cần thấy thân Phạm vương để được hóa độ, liền hiện thân Phạm vương.

8. Nên thấy thân Bà-la-môn để được hóa độ, liền hiện thân Bà-la-môn.

9. Nên thấy thân Sát-lợi để được hóa độ, liền hiện thân Sát-lợi.

10. Nên thấy thân Trưởng giả để được hóa độ, liền hiện thân Trưởng giả.

Các thân như vậy, tùy chỗ ứng hợp thủy đều hiện bày.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy gọi là Bồ-tát có thể thành tựu đầy đủ cho chúng sinh.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là khéo điều phục thuận hợp. Những gì là mười? Đó là:

1. Ngay thẳng, thành thật, mềm dịu.

2. Không có tâm đua nịnh, dối trá.

3. Không có tâm não hại.

4. Không có tâm cấu uế.

5. Tâm luôn thanh tịnh.

6. Không có tâm thô ác.

7. Dứt trừ tâm sân hận.

8. Dứt trừ lời nói thô bạo xấu ác.

9. Luôn hành nhẫn nhục.

10. Hay dứt bỏ mọi thứ tranh luận.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, đó là Bồ-tát có thể khéo điều phục thuận hợp.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là cùng trụ nơi an lạc. Những gì là mười? Đó là:

1. Chánh kiến thanh tịnh.

2. Tu hành đầy đủ.

3. Đầy đủ giới thanh tịnh.

4. Đầy đủ các nơi chốn hành hóa.

5. Ứng hợp với pháp xuất gia.

6. Chẳng trụ nơi chốn có phiền não phát khởi.

7. Tâm ý hòa nhã thuận hợp đối với các vị đồng phạm hạnh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

8. Như bò mẹ nhớ bê con, Bồ-tát luôn tu tập, hành trì bình đẳng.

9. Luôn ưa thích chánh đạo giác ngộ bậc nhất.

10. Chỉ Phật là bậc tôn quý, không cầu các vị thần khác.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy gọi là Bồ-tát cùng trụ nơi an lạc.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là pháp thâm nhiếp chúng sinh. Những gì là mười? Đó là:

1. Dùng bố thí để thâm nhiếp chúng sinh.

2. Dùng an lạc để thâm nhiếp.

3. Dùng bố thí vô tận để thâm nhiếp.

4. Dùng lợi lạc để thâm nhiếp.

5. Dùng lợi ích của đạo nghĩa để thâm nhiếp.

6. Dùng việc giảng nói pháp để thâm nhiếp.

7. Dùng sự giáo hóa, dẫn dắt để thâm nhiếp.

8. Dứt trừ mọi thứ hơn kém để thâm nhiếp.

9. Cùng ăn uống để thâm nhiếp.

10. Các vật dụng cần cho đời sống thảy đều cung cấp để thâm nhiếp chúng sinh.

Thế nào là bố thí để thâm nhiếp chúng sinh? Tức thường dùng pháp thí dứt trừ vĩnh viễn các khổ của chúng sinh.

Thế nào là dùng an lạc để thâm nhiếp? Tức bố thí sự ăn uống khiến chúng sinh được no đủ, không còn tưởng về đói khát.

Thế nào gọi là bố thí vô tận? Tức chỉ dạy tu tập thiền định, xa lìa tán loạn. Đó gọi là bố thí vô tận.

Thế nào là đem lại lợi ích? Tức chỉ dạy, trao truyền các pháp thiện làm tăng trưởng tín tâm. Đó gọi là đem lại lợi ích.

Thế nào là đem lại lợi lạc về đạo nghĩa? Là dẫn dạy về pháp như thật, khiến thấu tỏ sâu xa về tướng không.

Thế nào là bố thí bằng thuyết pháp? Tức dựa nơi kinh điển, tùy chỗ nên nghe mà giảng nói, hoàn toàn không có tà thuyết.

Thế nào là đem lại sự dẫn dắt, giáo hóa? Là giảng nói pháp như thật, không nhằm lẫn về tướng.

Thế nào gọi là dứt trừ mọi thứ hơn kém, xấu tốt để thâm nhiếp? Đó là dốc sức diệt trừ pháp ác, tạo lập pháp thiện.

Thế nào là cùng ăn uống để thâm nhiếp? Tức mọi thứ thức ăn uống hiện có thảy đem cho đại chúng cùng thọ hưởng.

Thế nào là bố thí các vật dụng cần cho đời sống? Đó là các thứ voi ngựa, bầy báu, cho đến các vật dụng đủ loại cần cho thân mạng đều cung cấp đầy đủ.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, gọi là Bồ-tát hành trì các pháp thâm nhiếp chúng sinh.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là thân tướng đoan nghiêm. Những gì là mười? Đó là:

1. Oai nghi tĩnh lặng.

2. Oai nghi đích thực, không dối trá.

3. Oai nghi thanh tịnh.

4. Oai nghi khiến người thấy đều yêu kính.

5. Oai nghi như mặt trăng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

6. Oai nghi khiến người xem không hề chán đủ.
7. Oai nghi khiến tâm ý vui vẻ.
8. Oai nghi khiến mọi người đều ưa thích chiêm ngưỡng.
9. Oai nghi có thể khiến cho hết thảy đều hoan hỷ.
10. Oai nghi có thể khiến cho tất cả đều tin, vui.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, đó là Bồ-tát hành trì với oai nghi đôn nghiêm. Nay thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là có thể làm nơi nương tựa. Đó là:

1. Có thể ủng hộ chúng sinh khiến họ lìa bỏ phiền não.
2. Có khả năng khiến chúng sinh ra khỏi chốn đồng hoang vắng sinh tử hiểm nạn.
3. Có khả năng khiến cho chúng sinh ra khỏi biển lớn sinh tử.
4. Có thể vì các chúng sinh không ai cứu hộ làm nơi chốn thân hữu.
5. Có thể vì các chúng sinh bị bệnh phiền não làm vị lương y.
6. Đối với những kẻ không ai cứu giúp có thể cứu giúp.
7. Đối với những người không có nhà cửa tạo ra nhà cửa.
8. Làm chỗ quay về nương tựa cho những kẻ không chốn dựa nương.
9. Làm chốn đất liền, nương bãi cho những kẻ bơ vơ.
10. Những người chưa đạt đến khiến cho đạt đến.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp này gọi là Bồ-tát luôn có thể làm nơi chốn nương tựa.

Nay thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là cây thuốc lớn. Những gì là mười? Đó là:

1. Ví như cây thuốc quý tên là Thiện Kiến, nên có chúng sinh dùng rễ cây để trừ hết bệnh.
2. Có chúng sinh dùng thân cây để trừ hết bệnh.
3. Hoặc dùng cành cây để trừ dứt bệnh.
4. Hoặc dùng lá cây để trừ dứt bệnh.
5. Hoặc dùng hoa của cây để trừ hết bệnh.
6. Hoặc dùng quả để trừ hết bệnh.
7. Hoặc thấy màu sắc để trừ hết bệnh.
8. Hoặc có chúng sinh ngửi mùi hương dứt trừ hết bệnh.
9. Hoặc nếm vị để trừ hết bệnh.
10. Hoặc xúc chạm để trừ hết bệnh.

Thiện nam! Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Từ khi mới phát tâm đã vì vô lượng chúng sinh với từng ấy các thứ bệnh phiền não, có người dựa nơi hạnh xả của Bồ-tát để được sống, có người nương nơi giới của Bồ-tát để được sống, có người dựa nơi nhẫn nhục của Bồ-tát để được sống, có kẻ nương vào tinh tấn của Bồ-tát để được sinh mạng, có kẻ dựa vào thiền định của Bồ-tát để được sinh mạng, có chúng sinh nương nơi trí tuệ của Bồ-tát để được sinh mạng, có kẻ nhờ thấy pháp mà được thọ mạng, có chúng sinh nhờ nghe tiếng mà được sống, có kẻ nhờ nếm vị mà được thọ mạng, có người nhờ đồng sự mà được thọ mạng.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp này gọi là Bồ-tát hành trì làm cây thuốc lớn.

Nay thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là siêng năng tu tập phước nghiệp. Đó là:

1. Thường đối với Tam bảo, tùy theo khả năng mà cúng dường.
2. Đối với người bệnh thì cung cấp thuốc men.

3. Đối với kẻ đói khát thì bố thí các thức ăn uống.
4. Đối với kẻ thiếu thốn y phục phải chịu lạnh thì bố thí y phục.
5. Đối với các bậc Hòa thượng, A-xà-lê thì luôn cung kính, cúng dường, tin thọ những lời chỉ dạy.
6. Đối với các vị đồng phạm hạnh thì đón tiếp, thăm hỏi, cung kính lễ bái.
7. Tạo ra các vườn hoa, cây, ao tắm giếng nước.
8. Lại dùng các loại vải lụa để bố thí cho tất cả.
9. Bố thí luôn cả các nô tỳ, gia tộc, khiến cho quyến thuộc trong ngoài cũng cùng bố thí.
10. Cùng với các bậc Sa-môn trì giới luôn nhớ nghĩ, gần gũi, lui tới để cung kính, cúng dường.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, đó là Bồ-tát siêng năng tu tập phước nghiệp.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là khéo có thể biến hóa. Đó là:

1. Nơi một cõi Phật, thân tướng bất động mà có thể hiện hữu khắp các cõi Phật để thừa thỉnh, hỏi đáp.
2. Nơi một cõi Phật, thân tướng bất động mà có thể hiện hữu khắp các cõi Phật để nghe thọ nhận pháp vi diệu.
3. Nơi một cõi Phật, chẳng động mà có thể hiện hữu để cúng dường khắp các chư Phật trong mười phương.
4. Nơi một cõi Phật, bất động, mà có thể hiện hữu khắp các cõi Phật để trang nghiêm đạo quả Bồ-đề thấy đều đầy đủ.
5. Nơi một cõi Phật, bất động, mà có thể hiện hữu khắp tất cả cõi Phật, ở đấy, khi Phật mới thành tựu đạo quả, an tọa tại cõi Bồ-đề nơi đạo tràng, đã cung kính cúng dường, tôn trọng, tán thán.
6. Nơi một cõi Phật, bất động, có thể dùng tự thân hiện hữu khắp tất cả các cõi Phật, an tọa nơi đạo tràng, thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng.
7. Nơi một cõi Phật, bất động, có thể hiện hữu khắp các cõi Phật, chuyển pháp luân.
8. Nơi một cõi Phật, bất động, có thể hiện hữu khắp các cõi Phật, nhập Bát-niết-bàn.
9. Nơi một cõi Phật, bất động, có thể hiện hữu nơi tất cả cõi Phật trong mười phương, đối với các chúng sinh nên thọ nhận sự hóa độ, đều hiện thân để giáo hóa.
10. Bồ-tát đạt được thần lực vô tác, nơi tất cả cõi Phật khắp mười phương không tạo tướng biến hóa, cũng không tạo mọi biến hóa, tùy các chúng sinh cần được chiêm ngưỡng, Bồ-tát thấy đều ứng hiện.

Bấy giờ, Bồ-tát Trừ Cái Chướng bạch Phật:

–Thế Tôn! Vì sao Bồ-tát có thể tạo được những biến hóa như vậy, lại nói là “Cũng không tạo tướng biến hóa, cũng không tạo các biến hóa?”

Phật bảo:

–Này thiện nam! Ông nay hãy lắng nghe! Như Lai sẽ nêu thí dụ. Ví như ánh sáng của mặt trời, mặt trăng chiếu khắp bốn cõi thiên hạ, tạo lợi ích cho thế gian, có thể ở nơi các chúng sinh luôn tạo mọi lợi lạc, mà mặt trời mặt trăng cũng không dấy khởi tưởng: “Ta có thể soi chiếu nơi các chúng sinh, tạo lợi ích lớn”, nhưng các chúng sinh đều nhờ nơi ánh sáng tỏa chiếu ấy. Bồ-tát cũng thế, do nhân duyên của thệ nguyện từ nơi nghiệp thiện gốc, chứng đắc pháp vô tác nên tự nhiên thành tựu, có thể không tạo

tưởng biến hóa, cũng không tạo mọi thứ biến hóa, nhưng đối với hết thảy những nơi chốn có lợi ích đều thấy có sự biến hóa.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, đó là Bồ-tát hành trì pháp khéo biến hóa.

Này thiện nam! Bồ-tát lại có mười pháp gọi là mau chóng thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là mười? Đó là:

1. Tu hành bố thí khiến cho pháp bố thí đầy đủ.
2. Tu tập trì giới, giới không thiếu sót, giới không bị chê trách, dị nghị, vượt hơn giới của hàng Nhị thừa, thân giới thanh tịnh viên mãn.
3. Đầy đủ nhẫn nhục.
4. Tinh tấn đầy đủ.
5. Thiền định viên mãn.
6. Trí tuệ gồm đủ.
7. Phương tiện trọn vẹn.
8. Nguyện viên mãn.
9. Lực đầy đủ.
10. Trí trọn vẹn, vượt hơn hẳn hàng Nhị thừa.

Từ Địa thứ nhất cho đến Địa thứ chín, là chỗ không thể đạt tới của Bồ-tát.

Thiện nam! Gồm đủ mười pháp ấy, gọi là Bồ-tát mau chóng đạt được quả vị Bồ-đề vô thượng.

Lúc thuyết giảng phần kinh này, thì khắp tam thiên đại thiên thế giới đều hiện đủ sáu cách chấn động. Trong tam thiên đại thiên thế giới ấy, các núi như núi chúa Tu-di, núi Mục-chân-lân-đà, núi Đại mục-chân-lân-đà, núi Thiết vi, núi Đại thiết vi, núi Báo, núi Đen, các núi như thế thảy đều cong mình hướng về núi Già-da. Vì sao? Vì do diệu lực nơi thân thông tự tại của Đức Như Lai.

Cũng nơi tam thiên đại thiên thế giới, hết thảy các loại cây hoa, các loại cây quả, các loại cây hương, lại đều cong thân hướng tới núi Già-da. Vì sao? Vì do diệu lực nơi thân thông tự tại của Đức Như Lai. Vô lượng ức na-do-tha, trăm ngàn ức chư Bồ-tát đều cỡi các tấm y thượng diệu nơi thân cùng với các râu chuỗi anh lạc dâng lên cúng dường Đức Như Lai. Do diệu lực từ thân thông nên ngần ấy loại y phục và anh lạc đã tích tụ hơn cả núi Tu-di.

Vô lượng trăm ngàn ức Đế Thích, Hộ thế, Phạm Thiên vương cùng chấp tay đánh lễ, tung rải các loại hoa: Mạn-đà-la, Ma-ha mạn-đà-la, Mạn-thù-sa, Ma-ha mạn-thù-sa, Lô-chi, Ma-ha lô-chi, lên trên chỗ Phật để cúng dường. Trăm ngàn vạn ức chư Thiên, ở trong hư không đều tung rải y trời, tấu các loại nhạc hay, vô cùng hoan hỷ phát ra âm thanh lớn, đều dùng hoa trời cúng dường Phật, cùng nói:

–Phật lại xuất hiện ở thế gian, lại chuyển pháp luân. Chúng sinh có phước vì từ đời trước đã trồng gốc đức, ở nơi trụ xứ của Phật thời quá khứ, đã gieo trồng căn lành lâu xa, nên được nghe kinh này. Nghe hãy còn khó, hướng chi lại còn tin hiểu, biên chép, thọ trì.

Lúc này, vô lượng trăm ngàn Ma-hầu-la-già, đối với pháp được diễn nói ấy, phát ra âm thanh như tiếng sấm lớn, vang khắp tam thiên đại thiên thế giới, lại dùng vô số thứ nước hương mưa xuống núi Già-da. Vô lượng trăm ngàn Long vương, ở trước chỗ Đức Phật tấu các loại kỹ nhạc. Vô lượng trăm ngàn Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, dùng âm thanh dịu dàng hòa nhã, tán thán cúng dường, nhiễu quanh núi Già-da. Vô lượng trăm ngàn Dạ-xoa, mưa xuống các hoa sen, tạo ra những trận gió mát mẻ. Vô lượng trăm

ngàn chư Phật ở phương khác đều hiện bày tướng bạch hào phóng ra ánh sáng, cúng dường Đức Như Lai cùng pháp được nêu giảng. Hào quang hiện ra từ tướng bạch hào tạo thành đủ loại màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, tím, pha lê, vòng quanh khắp tam thiên đại thiên thế giới, xua trừ mọi tối tăm, vòng quanh núi Già-da, rồi nhập vào đỉnh đầu Đức Thế Tôn. Vô lượng trăm ngàn Bà-la-môn, Sát-lợi nơi các thành ấp, làng mạc, dùng đủ loại hoa, hương, anh lạc, hương bột, y phục, lụa, lọng, cờ phướn để cúng dường Phật.

Khi nêu giảng phần kinh ấy, đã có vô lượng sự cúng dường như vậy. Có bảy mươi hai na-do-tha Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Vô lượng trăm ngàn chúng sinh lia mọi trần cấu, được mắt pháp thanh tịnh. Vô lượng trăm ngàn ức chúng sinh phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thần núi Già-da tên là Vô Tử, cùng với đám quyến thuộc, đều từ chỗ ngồi đứng dậy, tự đi vào pháp hội, dùng các vật cúng dường dâng lên cúng dường Phật, cúng dường Phật xong, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con nhớ lại về thời xa xưa, có bảy vạn hai ngàn vị Phật đều ở nơi núi Già-da này, tuyên giảng kinh điển ấy, văn chữ câu chương như nay không khác.

Phật bảo:

–Đích thực là đạt được thiện lợi! Các ông đã được nghe kinh Bảo Vân như thế!

Có một vị Thiên tử, suy nghĩ: “Thần núi Già-da này, từ lâu đã được nghe pháp ấy, đã cúng dường bảy vạn hai ngàn vị Phật, vì sao không chuyển thân nữ?” Đại Bồ-tát Trừ Cái Chướng nhận biết tâm niệm của vị Thiên tử kia nên bạch Phật:

–Thế Tôn! Do nhân duyên gì, Thiên thần Vô Tử, có uy đức lớn, được nghe pháp bảo này, cúng dường ngàn ấy chư Phật, vì sao không chuyển thân nữ?

Phật đáp:

–Này thiện nam! Vì nhằm tạo lợi ích cho chúng sinh, ông đã hỏi về chỗ do nhân duyên gì... là vì sự giải thoát không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Như Lai nhớ về thời quá khứ, nơi trụ xứ của Phật Toán Số, đã thấy Thiên thần Vô Tử ấy phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng. Thiên thần Vô Tử có uy đức lớn, thần thông, cúng dường ngàn vị Phật trong Hiền kiếp, ở nơi quốc độ này sẽ được thành Phật hiệu là Vô Tử Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri.

Phật bảo Thiên thần Vô Tử:

–Hiện tại người có thể hiện bày về cõi nước khi thành Phật chăng?

Bấy giờ, Thiên thần Vô Tử liền nhập Tam-muội Hiện nhất thiết sắc. Nhập Tam-muội rồi, thì đại địa nơi tam thiên đại thiên thế giới này bằng phẳng như bàn tay, đều là lưu ly. Hết thấy các thứ cấu uế, xấu ác, các núi đen... thấy đều mất hết. Nơi nơi đều thấy các cây kiếp-bát, cây các báu, cây các hương, chốn chốn đều thấy các dòng suối chảy, ao tắm, nước với tám thứ công đức tràn đầy ở đáy. Mọi kẻ hèn kém nơi các cõi ác đều không hiện bày, trong nước không có tên gọi về người nữ, khắp cõi đều có hoa sen lớn như bánh xe, trên ấy đều có Bồ-tát an tọa theo lối kiết già. Phật Vô Tử cũng an tọa trên hoa sen, vì các Bồ-tát giảng nói pháp chính yếu. Vô lượng trăm ngàn ức Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương cùng vây quanh. Lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh cùng đến cúng dường, Phật vì họ mà thuyết pháp, tuần tự lắng nghe.

Thiên thần Vô Tử từ pháp Tam-muội Hiện nhất thiết sắc xuất, cung kính lễ nơi chân Phật, đi vòng quanh chỗ Phật theo phía bên phải, liền ẩn không hiện.

Đại Bồ-tát Trừ Cái Chướng bạch Phật:

–Thế Tôn! Thiện nam, thiện nữ tạo phước đức như thế nào mới được nghe kinh

này?

Phật nói:

–Nếu người chí tâm khéo lãnh hội kinh này, nhớ nghĩ, thọ trì, đọc tụng, biên chép, vì mọi người giảng nói rộng khắp. Lại có thiện nam, thiện nữ ở nơi tam thiên đại thiên thế giới này, trải qua trăm ngàn ức kiếp tu hành bố thí, chẳng bằng các thiện nam, thiện nữ kia, tâm tin thanh tịnh, biên chép, cúng dường kinh ấy. Do tâm thanh tịnh nên được phước hết sức nhiều. Vì sao? Vì tài thí thì phước ít, nhỏ, pháp thí thì phước mới lớn, rộng. Chúng sinh sinh tử ở trong cõi sinh tử, tạo vô lượng tài thí, chưa từng được nghe pháp thí xuất thế gian. Nếu có các thiện nam, thiện nữ có thể khiến cho chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới này đều an lập nơi mười pháp thiện. Lại có thiện nam, thiện nữ nghe chánh pháp ấy, thứ lớp thọ trì, đọc tụng, phân biệt giảng nói rộng khắp, thì phước đức nơi những người này cũng vượt hơn trường hợp trên. Vì sao? Vì phước báo của mười nghiệp thiện sinh nơi thế giới này. Hoặc có thiện nam, thiện nữ, có thể khiến cho chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều chứng đắc bốn quả vị của hàng Thanh văn, chứng đắc quả vị Bích-chi-phật, giả thiết đạt được công đức như thế, cũng không bằng người nghe được diệu nghĩa của một câu nơi kinh trên, tuần tự thọ trì, đọc tụng, biên chép, vì mọi người mà giảng nói rộng. Vì sao? Vì mọi công đức của hàng Nhị thừa đều từ kinh này mà ra. Nhân nơi kinh này mà có thể phát sinh tất cả Bồ-tát cùng chư Phật xuất hiện ở thế gian. Nếu đọc tụng kinh này, theo thứ lớp câu, nghĩa, phân biệt, giải thích, giảng nói, tức là thọ trì tất cả pháp Phật. Vì sao? Vì kinh này là mẹ của tất cả các kinh. Như chẳng đạt được kinh này thì các pháp thù thắng lớn lao thấy đều chẳng đạt được. Kinh ấy tức là giới pháp đầy đủ của Bồ-tát.

Lúc này, chư vị Thanh văn đệ tử của Phật, đều từ chỗ ngồi đứng dậy, bày vai áo bên phải, chấp tay bạch Phật:

Thế Tôn! Chúng con ở nơi cảnh giới sinh tử lớn rộng, nghe kinh này nên đều được xuất ly.

Phật bảo:

–Này các Tỳ-kheo! Đúng vậy! Đúng vậy!

Đức Thế Tôn lại bảo đại chúng:

–Các thiện nam, thiện nữ, nếu ở nơi cõi nước, địa phương nào có kinh điển này, văn chữ câu chương đúng theo thứ lớp, nên biết nơi chốn ấy tức là chốn đạo tràng, tức là nơi chốn chuyển pháp luân, tức là nơi chốn có tượng, tháp lớn của chư Phật. Nơi có kinh này tức là có Thế Tôn. Vì sao? Này thiện nam! Vì pháp tức là Bồ-đề. Pháp tức là chuyển pháp luân. Thiện nam! Pháp ấy tức là Phật. Cúng dường pháp tức là cúng dường Phật. Nếu nơi chốn nào có Pháp sư thuyết pháp thì nơi chốn ấy tức là tháp Phật. Đối với bậc Pháp sư đó nên sinh tưởng kính trọng, tưởng như bậc Tri thức thiện. Tạo tưởng chỉ rõ về chánh đạo nên thấy vị Pháp sư ấy phải sinh yêu thích, tin kính, hoan hỷ, nên khởi sự nghênh đón từ xa, thỉnh an tọa nơi tòa ngồi, phải nên tán thán: “Lành thay! Lành thay! Đã khéo giảng nói về pháp chánh yếu!” Hoặc một kiếp, hoặc ít hơn một kiếp, hoặc hơn một kiếp dùng để tán thán. Tán thán như vậy cũng chưa thể biết. Vì sao? Vì nếu người ưa thích pháp thì vô số sự tán thán, tôn trọng, cung kính cũng không thể nêu bày hết về nơi chốn của đối tượng được hành hóa. Giả sử có người có thể dùng máu rươi tươi lên đất vẫn không thể gọi là tận tâm cúng dường. Vì sao? Vì vị pháp sư như thế tức là đã thọ trì hết thấy chủng tử Phật của Như Lai. Pháp sư như vậy xứng đáng được xem như sư tử không khác, chẳng nên tạo tưởng thấp kém, chẳng khởi tâm hủy hoại. Vì khoác y

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh, trong lành, nên sinh tâm tin kính sâu xa. Được kể khác tán thán mà tâm không cao ngạo, không khởi ngã mạn, cũng không xem thường kể khác, không vì tài lợi, chuyên tâm thuyết pháp.

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Thế Tôn! Nếu có nơi chốn nào của thế giới này có thể thuyết giảng kinh ấy, thì con sẽ tự thân dẫn hàng quyến thuộc đến nơi đó cúng dường, ủng hộ vị Pháp sư.

Phật bảo:

–Lành thay! Lành thay! Nay Kiều-thi-ca! Đó là việc ông nên làm!

Đại Bồ-tát Trừ Cái Chướng bạch Phật:

–Thế Tôn! Pháp được thuyết giảng theo thứ lớp nên gọi tên kinh này là gì?

Phật dạy:

–Này thiện nam! Kinh này với văn, chữ, chương, câu theo thứ lớp, nên gọi là Bảo Vân, cũng gọi là Bảo Tạng, cũng gọi là Trí Đăng, cũng gọi là Chỗ Thọ Trì Của Bồ-tát Trừ Cái Chướng.

Lúc này, Bồ-tát Trừ Cái Chướng cùng với các vị Bồ-tát, các vị đại Thanh văn, Đế Thích, Đại Phạm Thiên, Thiên vương Hộ thế, Ma-hê-thủ-la, là vị thượng thủ của chư Thiên, cho đến tám bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, vô lượng trăm ngàn ức chúng, đều xưng tán, hoan hỷ phụng hành.

